|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu (Form) NA14** Ban hành kèm theo thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05 tháng 01 năm 2015 |
| …………………….**(1)**  Trụ sở tại:  Điện thoại:  Số:…………….. | *................ngày, …..tháng…. năm…......* |

**Kính gửi:**…………………………………………….. (2)

Đề nghị cấp phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới cho…… người nước ngoài, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Họ tên (chữ in hoa) | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Quốc tịch | Hộ chiếu/thẻ tạm trú/thẻ thường trú số | Nghề nghiệp, chức vụ |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

- Địa chỉ tạm trú/ thường trú tại Việt Nam:

- Khách của cơ quan/ tổ chức:

- Xin vào khu vực:

Thời gian: từ ngày đến ngày số lần

Mục đích:

- Người hướng dẫn:

Ho tên: chức vụ:

Giấy chứng minh nhân dân số:

cấp ngày cơ quan cấp

Nơi làm việc:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **Thủ trưởng cơ quan/ tổ chức** (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu) |

.......................................................................................................................................

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan, tổ chức;

(2) Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có khu vực cấm, khu vực biên giới.